

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

Số: *16* /2022/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bạc Liêu, ngày 13 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội
đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU KHÓA X, KỲ HỌP THỨ TÁM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Xét Tờ trình số 181/TTr-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh “đề nghị ban hành nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu”; báo cáo thẩm tra của Ban văn hóa - xã hội của Hội đồng nhân dân; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông nhất quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

2. Đối tượng áp dụng:

Các đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội được hưởng mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội theo quy định tại nghị quyết này.

Điều 2. Mức chuẩn trợ giúp xã hội và mức trợ giúp xã hội

1. Mức chuẩn trợ giúp xã hội áp dụng trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu là 360.000 đồng/tháng.

2. Mức trợ giúp xã hội áp dụng trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu được thực hiện tương ứng, bằng mức trợ giúp xã hội được quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện được đảm bảo từ ngân sách Nhà nước theo quy định phân cấp quản lý của Luật Ngân sách Nhà nước.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện nghị quyết theo quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu khóa X, kỳ họp thứ tám thông qua ngày 13 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 23 tháng 12 năm 2022./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Chính phủ (báo cáo);
- Bộ LĐ - TB và XH (báo cáo);
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: TP, LĐ - TB và XH; TC;
- TT. HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu (NH). *HLA*



CHỦ TỊCH *HLA*

Lữ Văn Hùng